TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 91/2020/QĐST- HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 09 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 87/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020, V/v "Tranh chấp ly hôn" giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Lương Thị T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, TP. B, tỉnh Bắc Giang.

*** Bị đơn:** Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, TP. B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 vàĐiều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị T và anh Hoàng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Con chung của chị T, anh T đều đã trưởng thành nên các đương sự không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp chung, công nợ chung: Các đ- ơng sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lương Thị T phải chịu 150.000 đồng. Nhưng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị T đã nộp 300.000đồng theo biên lai số: AA/2016/0000957 ngày 02/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả cho chị Lương Thị T số tiền 150.000đồng còn lại theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKS TP B;
- Chi cục THA TP B;
-UBND xã T, TP.B;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Hải